

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 04 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Bảnh

Bà Trần Thị Phận

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hoàng P, sinh ngày 17/11/1994 tại huyện Châu T, tỉnh H. Nơi cư trú: Ấp Phú Tân A, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Vũ S và bà Châu Thị O; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 02/02/2023, tạm giam từ ngày 05/02/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông **Trần Văn K**, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Tổ 19, ấp Thành P, xã Thành L, huyện BT, tỉnh V. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 02/02/2023, Trần Hoàng P điều khiển xe mô tô biển số 79N7 - 8310 từ nhà tại ấp Phú Tân A, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh H đến thị xã Bình M, tỉnh V để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến thị xã Bình M, P điều khiển xe mô tô vào một con hẻm nhỏ thuộc phường Thành P, thị xã Bình M, tỉnh V gặp một người thanh niên mua 01 bạch ma túy, với số tiền 200.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, P cầm bạch ma túy trên tay trái, rồi chạy xe mô tô đến nhà vệ sinh của cửa hàng xăng dầu số 39 tại tổ 19, ấp Thành P, xã Thành

L, huyện BT, tỉnh V để sử dụng ma túy. P vừa đến nhà vệ sinh thì bị lực lượng Công an huyện BT, tỉnh V kết hợp với Công an xã Thành L kiểm tra, phát hiện P đang cầm trên tay trái 01 bịch nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng, nghi là ma túy, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong lại, có chữ ký xác nhận của Trần Hoàng P.

Lực lượng Công an tiến hành thử Test nhanh cho Trần Hoàng P, kết quả cho thấy P dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra Trần Hoàng P thừa nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích nào khác, hình thức sử dụng ma túy là tiêm trực tiếp ma túy vào cơ thể.

Căn cứ vào kết luận giám định số: 71/KL-KTHS ngày 05/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh V kết luận mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon chứa trong gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2042 gam, loại Heroine.

Xét thấy hành vi trên của Trần Hoàng P đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Trần Hoàng P để điều tra cho đến nay.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt bên trong có chứa 0,2042 gam ma túy, loại Heroin.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển số 79N7 - 8310 đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKSBT, ngày 13/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V truy tố Trần Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Trần Hoàng P có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo P.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt bên trong có chứa 0,2042 gam (sau giám định còn lại 0,1627 gam) ma túy, loại Heroin.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô biển số 79N7 - 8310, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT, tỉnh V đã trả lại cho ông Phạm Bá T.

Về các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo P, do bị cáo P không biết địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Hoàng P nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Trần Hoàng P thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V đã truy tố, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong vụ án, người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

[3] Về tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo Trần Hoàng P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc ngày 02/02/2023, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 12 giờ, ngày 02/02/2023 tại khu vực cửa hàng xăng dầu số 39 thuộc ấp Thành P, xã Thành L, huyện BT, tỉnh V đã

phát hiện bắt quả tang bị cáo Trần Hoàng P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,2042 gam, loại Heroin để sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Hoàng P đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân BT, tỉnh V truy tố bị cáo với tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Hoàng P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện, khi sử dụng nó sẽ làm cho con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua Heroine mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Do vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bằng việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nhưng trước khi quyết định hình phạt cho bị cáo Hội đồng xét xử cũng đã xem xét sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt đối với bị cáo Trần Hoàng P.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Hoàng P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng cho bị cáo là phù hợp.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Hoàng P.

[7] *Về xử lý vật chứng trong vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt bên trong có chứa 0,2042 gam (sau giám định còn lại 0,1627 gam) ma túy, loại Heroin.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 79N7 - 8310, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Phạm Bá T (là đương của bị cáo P) cho bị cáo P mượn rồi P điều khiển đi mua ma túy bị Công an bắt thì ông T không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT, tỉnh V đã trả lại xe cho ông T.

[8] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo P, do bị cáo P không biết địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và đúng theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Hoàng P phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Hoàng P.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT, tỉnh V trả lại cho ông Phạm Bá T 01 xe mô tô biển số 79N7 - 8310 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt bên trong có chứa 0,2042 gam (sau giám định còn lại 0,1627 gam) ma túy, loại Heroin.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT, tỉnh V theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/3/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hoàng P nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Bình Tân;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an huyện Bình Tân;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ lưu);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thanh Hùng